

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐAN PHƯỢNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:106/2021/HS -ST
Ngày 25 - 11 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAN PHƯỢNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Duy Hưng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Sen - Nghề nghiệp: Giáo viên đã nghỉ hưu.

Ông Tạ Văn Nhật - Nghề nghiệp: Cán bộ đã nghỉ hưu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Dung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 81/2021/TLST - HS ngày 04 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 82/2021/QĐXXST - HS ngày 13 tháng 10 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 23/2021/HSST - QĐ ngày 28 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Bùi Văn T, sinh năm 2000 tại xã B, huyện S, tỉnh Vĩnh Phúc; ĐKKHKT: Thôn T, xã B, huyện S, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn T và bà Hà Thị T; vợ, con: Chưa; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Ngày 28/6/2021 bị Toà án nhân dân thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 02 năm tù về tội Trộm cắp tài sản tại bản án số 82/2021/HSST. Hiện đang chấp hành hình phạt tù theo quyết định thi hành án hình phạt tù số 140 ngày 04/8/2021 của Toà án nhân dân thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc từ ngày 18/3/2021; danh chỉ bản số 213 lập ngày 01/6/2021 của Công an huyện Đan Phượng; tạm giữ, tạm giam: Không; có mặt.

- Bị hại:

+ Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1999; địa chỉ: Cụm 12, xã T, huyện Đ, Thành phố Hà Nội, vắng mặt.

+ Chị Nguyễn Thị Bích H, sinh năm 1993; địa chỉ: Cụm 1, xã T, huyện P, Thành phố Hà Nội, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Bùi Quang H, sinh năm 2004; địa chỉ: Thôn T, xã B, huyện S, tỉnh Vĩnh Phúc, vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp cho H: Ông Bùi Văn T, sinh năm 1980; địa chỉ: Thôn T, xã B, huyện S, tỉnh Vĩnh Phúc (bố đẻ H), vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Thế H, sinh năm 1994; địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc, vắng mặt.

- Người làm chứng:

+ Anh Lê Văn H, sinh năm 2000; địa chỉ: Cụm 10, xã T, huyện Đ, Thành phố Hà Nội, vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Mạnh T, sinh năm 1990; địa chỉ: Tổ dân phố 5, thị trấn P, huyện P, Thành phố Hà Nội, vắng mặt.

+ Anh Kiều Trí T, sinh năm 1985; địa chỉ: Cụm 1, xã T, huyện P, Thành phố Hà Nội, có mặt.

+ Anh Trần Việt H, sinh năm 1978; địa chỉ: Tổ dân phố 6, thị trấn P, huyện P, Thành phố Hà Nội, vắng mặt.

+ Chị Khuất Thị V, sinh năm 1983; địa chỉ: Tổ dân phố 4, thị trấn P, huyện P, Thành phố Hà Nội, vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1999; địa chỉ: Tổ dân phố T, thị trấn H, huyện B, Tỉnh Vĩnh Phúc, vắng mặt.

+ Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1993; địa chỉ: Phú Mỹ, phường M, quận N, Thành phố Hà Nội, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 12 giờ ngày 21 tháng 9 năm 2020, Bùi Văn T chơi điện tử tại quán internet Gaming Pro tại xã Thọ Xuân, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội. Do nảy sinh ý định chiếm đoạt xe máy của Nguyễn Văn T sinh năm 1999 ở cụm 12, xã Thọ An, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội đang là quản lý của quán trên nên Bùi Văn T đã giả vờ mượn xe máy Honda Wave màu đen bạc, không biên kiểm soát của Nguyễn Văn T để đi mua cơm và rút tiền thì được anh Nguyễn Văn T đồng ý. Sau khi có được xe máy, Bùi Văn T điều khiển xe máy đi

đến xã Đạo Trù, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc gặp Bùi Quang H sinh năm 2004 (là em trai của Bùi Văn T). Sau đó, Bùi Văn T và H đi chơi game đến khoảng 19 giờ cùng ngày, Bùi Văn T cho H mượn xe đi về chỗ làm. Đến ngày 22/9/2020, H cầm cố chiếc xe máy trên cho Nguyễn Hữu H được 3.700.000 đồng. Đến ngày 28/12/2020, anh Nguyễn Văn T không thấy Bùi Văn T trả lại xe cho mình nên đã trình báo sự việc trên với Công an xã Thọ Xuân, huyện Đan Phượng. Sau khi tiếp nhận tin báo, Công an xã Thọ Xuân đã tiến hành lấy lời khai của Bùi Văn T, Nguyễn Văn T, Nguyễn Hữu H, một số người làm chứng khác và thu giữ 01 chiếc xe máy trên của Nguyễn Hữu H.

Tại kết luận định giá tài sản số 06 ngày 02/02/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đan Phượng: 01 chiếc xe máy, nhãn hiệu Honda Wave, màu đen - bạc, không đeo biển kiểm soát (biển số đăng ký theo giấy chứng nhận 29X3 - 470. 57), số khung 214569, số máy 1072883, đã qua sử dụng, dung tích 110m³, xe đăng ký lần đầu ngày 04/01/2020, trị giá 17.820.000 đồng.

Ngoài hành vi phạm tội nêu trên, Bùi Văn T còn phạm tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản xảy ra ngày 03/2/2021, cụ thể như sau:

Ngày 01/2/2021, Bùi Văn T đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đan Phượng để làm việc về hành vi lừa chiếc xe máy của anh Nguyễn Văn T nêu trên. Tại đây, Bùi Văn T đã gặp và trao đổi với Nguyễn Mạnh T (là đối tượng trong vụ Trộm cắp tài sản xảy ra ngày 31/01/2021 tại xã Tân Hội, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội cũng đang làm việc với Cơ quan điều tra). T cho Bùi Văn T số điện thoại 0974.430.997 của người yêu T tên là P để T gọi điện cho P bảo người nhà T lo cho T tại ngoại về ăn tết âm lịch. Sau đó, T sử dụng điện thoại có thuê bao 0986. 540. 921 gọi vào số điện thoại trên bảo P “lên công an huyện Đan Phượng mà xin cho nó về”. Sau đó, P cung cấp số điện thoại của T cho Nguyễn Thị Bích H (là em gái của T). Đến sáng ngày 03/2/2021, khi H đang ở thị trấn Phùng, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội, H sử dụng điện thoại có thuê bao 0344. 502. 724 gọi điện nhắn tin cho T trao đổi việc xin cho T tại ngoại về ăn tết. T giới thiệu là cán bộ Công an huyện Đan Phượng và nói sẽ lo được cho T tại ngoại, T yêu cầu chuyển 6.000.000 đồng, H đồng ý. T nhắn tin cho H số tài khoản 0200438.... của Ngân hàng Sacombank chủ tài khoản Nguyễn Thị L (đây là số tài khoản của chủ quán internet ở khu vực bên xe Mỹ Đình nơi T đang chơi game) để H chuyển vào số tài khoản trên. Sau đó, H nhờ chị Khuất Thị V, chuyển 6.000.000 đồng vào tài khoản của L. Sau đó, chủ tài khoản trên đã chuyển lại cho T số tiền trên. Đến ngày 04/02/2021, T đang chơi game ở huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc, T tiếp tục gọi điện cho H yêu cầu chuyển thêm 2.000.000 đồng, H đồng ý. T xin số tài khoản của chủ quán và nhắn cho H số tài khoản 10486764..... chủ tài khoản Nguyễn Văn H của Ngân hàng Viettinbank. Hằng đã nói chuyện với anh Kiều Trí T (là chồng của H) về sự việc trên, anh T đã gọi điện cho T rồi ghi âm cuộc nói chuyện giữa T và T liên quan đến việc đưa tiền cho T để lo tại ngoại cho T. Sau đó, anh T nhờ Trần

Việt H chuyển 2.000.000 đồng vào số tài khoản của Nguyễn Văn H. Sau đó, chủ tài khoản đưa cho T số tiền trên. Bùi Văn T đã tiêu xài cá nhân hết số tiền trên. Sau đó, T tiếp tục gọi điện cho H đòi thêm tiền nhưng H không đồng ý, T vứt bỏ sim điện thoại trên. Ngày 24/3/2021, chị H đã trình báo Công an huyện Đan Phượng sự việc trên và tự nguyện giao nộp đoạn ghi âm giữa T và Tr.

Về việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu và xử lý vật chứng: Ngày 28/12/2020, Cơ quan điều tra đã thu giữ của Nguyễn Hữu H 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen- bạc, không đeo biển kiểm soát, số khung 214569, số máy 1072883 (biển số theo giấy đăng ký là 29X3- 470. 57), Cơ quan điều tra đã trả cho anh Nguyễn Văn T, anh T đã nhận lại xe máy không yêu cầu đề nghị gì. Ngày 20/5/2021, Cơ quan điều tra thu giữ của anh Kiều Trí Tr 01 USB bên trong chứa nội dung cuộc nói chuyện giữa Bùi Văn T và Kiều Trí Tr chuyển theo hồ sơ để giải quyết trong giai đoạn xét xử.

Đối với Bùi Quang H, Nguyễn Thế H, quá trình điều tra Bùi Quang H khai mang xe máy trên đi cầm cố cho Nguyễn Thế H. Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra nhưng chưa làm rõ được hành vi của H và H nên đã ra quyết định tách rút tài liệu liên quan đến Bùi Quang H, Nguyễn Hữu H để tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

Về dân sự: chị Nguyễn Thị Bích H đề nghị Bùi Văn T phải bồi thường số tiền 8.000.000 đồng mà T đã chiếm đoạt.

Bản cáo trạng số 80/CT- VKS - ĐP ngày 23/9/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Bùi Văn T về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Bùi Văn T đã khai nhận hành vi của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Bùi Văn T đủ yếu tố cấu thành tội phạm như bản cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 174, điểm g khoản 1 Điều 52 điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 ; Điều 56 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Văn T từ 18 tháng đến 24 tháng tù và tổng hợp với hình phạt 02 năm tù tại Bản án số 82/2021/HSST ngày 28/6/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án. Buộc bị cáo bồi thường cho chị Nguyễn Thị Bích Hằng số tiền 8.000.000 đồng và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] . Vụ án xảy ra trên địa phận huyện Đan Phượng, nên việc khởi tố, truy tố và xét xử được các cơ quan tiến hành tố tụng huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội giải quyết là đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục ban hành, nội dung các quyết định tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án, nên có đủ căn cứ để khẳng định: Khoảng 12 giờ, ngày 21/9/2020, tại quán internet Gaming Pro thuộc xã Thọ Xuân, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội, nhằm chiếm đoạt tài sản của anh Nguyễn Văn T là người quản lý quán. Bùi Văn T có hành vi giả vờ mượn xe máy Honda Wave màu đen bạc của anh Nguyễn Văn T để đi mua com và rút tiền thì được anh Nguyễn Văn T đồng ý và sau đó chiếm đoạt của anh Nguyễn Văn T 01 xe máy Honda Wave BKS 29X3- 470 57, trị giá 17.820.000 đồng.

Ngoài ra, ngày 01/2/2021, Bùi Văn T đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đan Phượng để làm việc về hành vi lừa chiếc xe máy của anh Nguyễn Văn T nêu trên. Tại đây, Bùi Văn T đã gặp Nguyễn Mạnh T (là đối tượng trong vụ trộm cắp tài sản). T cho Bùi Văn T số điện thoại của người nhà T nhờ T gọi cho người nhà để lo cho T được tại ngoại về ăn tết âm lịch. Sau đó, T sử dụng điện thoại liên lạc với chị Nguyễn Thị Bích H (là em gái của T) tự giới thiệu là cán bộ Công an huyện Đan Phượng để trao đổi với chị H có thể lo được cho Nguyễn Mạnh T tại ngoại. Chị H đã chuyển khoản cho Tú lần 1 vào ngày 03/02/2021 số tiền 6.000.000 đồng và lần 2 vào ngày 04/02/2021 số tiền 2.000.000 đồng. Sau khi nhận được số tiền trên Bùi Văn T không nhờ ai để lo cho T được tại ngoại mà chiếm đoạt tài sản trên tiêu xài cá nhân hết. Hành vi dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản có giá trị nêu trên của Bùi Văn T đã phạm vào tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” được quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng truy tố bị cáo theo tội danh và viện dẫn điều luật là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất của vụ án là nguy hiểm cho xã hội, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân; gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương và làm ảnh hưởng đến uy tín của cơ quan bảo vệ pháp luật; bị cáo có nhân thân rất xấu đang chấp hành hình phạt tù về tội trộm cắp tài sản theo bản án hình sự sơ thẩm số 82/2021/HSST ngày 28/6/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc (hành vi trộm cắp này thực hiện sau hành vi lừa đảo), nên không xác định bị cáo thuộc trường hợp tái phạm, bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đó là “*Phạm tội 02 lần trở lên*” được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Xét hành vi và nhân thân của bị cáo cần phải áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ tác dụng cải tạo bị cáo

và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên Hội đồng xét xử có xem xét quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 của Bộ luật hình sự để xem xét giảm cho bị cáo về phần hình phạt. Bị cáo đang chấp hành hình phạt 02 năm tù về tội Trộm cắp tài sản tại bản án số 82/2021/HSST ngày 28/6/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 56 của Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt của nhiều bản án đối với bị cáo.

[4]. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại:

Anh Nguyễn Văn T đã nhận lại xe máy bị chiếm đoạt không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Chị Nguyễn Thị Bích H đề nghị Bùi Văn T phải bồi thường số tiền 8.000.000 đồng mà Tú đã chiếm đoạt, nay buộc bị cáo T phải bồi thường trả cho chị H số tiền nêu trên.

[5]. Về xử lý vật chứng của vụ án:

Ngày 28/12/2020, Cơ quan điều tra đã thu 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen- bạc, không đeo biển kiểm soát, số khung 214569, số máy 1072883 (biển số theo giấy đăng ký là 29X3- 470. 57). Cơ quan điều tra đã trả cho anh Nguyễn Văn T, nên không xem xét.

[6]. Đối với Bùi Quang H, Nguyễn Thế H quá trình điều tra Bùi Quang H khai mang xe máy trên đi cầm cố cho Nguyễn Thế H. Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra nhưng chưa làm rõ được hành vi của H và H nên đã ra quyết định tách rút tài liệu liên quan đến Bùi Quang H, Nguyễn Hữu H để tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau. Vì vậy, số tiền anh H đưa cho H khi cầm cố xe máy sẽ được giải quyết, làm rõ sau, nên hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 174 ; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 56 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Bùi Văn T **02** (hai) năm tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Tổng hợp với hình phạt 02 năm tù tại Bản án số 82/2021/HSST ngày 28/6/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 04 (Bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/3/2021.

2. Căn cứ Điều 42 Bộ luật hình sự; Điều 584, 589 của Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Bùi Văn T phải bồi thường cho chị Nguyễn Thị Bích H số tiền là 8.000.000 đồng (*Tám triệu đồng*).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

3. Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Bùi Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 400.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

4. Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Đan Phượng;
- Công an huyện Đan Phượng;
- THADS huyện Đan Phượng;
- Bị cáo,
- Bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Duy Hoàng

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Đan Phượng;
- UBKT huyện ủy Đan Phượng;
- Công an huyện Đan Phượng;
- THADS huyện Đan Phượng;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Duy Hoàng